TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày 03 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Quỳnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân:Bà **Nguyễn Thị Hoa**

Bà **Võ Thị Bời**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Phương Anh**– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Thanh Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2001, tại: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: Thôn P 1, xã V1, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1972và bà Mai Thị Đ, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định số 31/QĐ-TA ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện V quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 15 tháng 8 năm 2019.

- Bản án số 108/2021/HSST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (hành vi ngày 02/01/2021), chấp hành xong hình phạt tù ngày 02 tháng 01 năm 2022.

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: xx đường P1, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Lê Văn D, sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ dân phố Đ1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 25 tháng 12 năm 2020, Nguyễn Văn Tr đi bộ đến trước nhà số xx đường P1, phường P, thành phố N thấy 01 xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy của chị Trần Thị Đ dựng trong sân. Quan sát thấy không người trông giữ nên Tr đi vào, kiểm tra thấy không khóa cổ nên dắt xe đi khoảng 800m rồi Tr đấu dây, khởi động xe chạy lên thị trấn D, tỉnh Khánh Hòa để tìm người tiêu thụ. Khi tới ngã tư T, Tr nhìn thấy anh Lê Văn D (sinh năm 1962, trú tại Đ1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh Khánh Hòa) chạy "xe ôm" đang đứng đợi đón khách nên Tr hỏi anh D có mua xe này không và nói cho anh D biết xe không có giấy tờ, bán với giá 500.000 đồng. Anh D nghi ngờ là tài sản trộm cắp nên báo cho Công an thị trấn D đến đưa Tr cùng tang vật về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an, Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy có giá trị 3.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 168/CT-VKSNT ngày 31 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dânthành phố Nha Tranggiữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểmh, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ chủ sở hữu đối với 01 xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy.

- Bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì đối với luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứngđã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xửvụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang,Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáovà những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trước nhà số xx đường P1, phường P, thành phố N, Nguyễn Văn Tr đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy của chị Trần Thị Điểm trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu,nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người

khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới đủtác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên,quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại đề nghị được nhận lại tài sản là xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy và không có yêu cầu bồi thườngvề trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm dân sự.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định, xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy do anh Lê Chương D đứng tên đăng ký chủ xe. Tuy nhiên anh D khai nhận anh đã bán xe này cho một người không rõ nhân thân, lai lịch. Bị hại chị Trần Thị Điểm khai nhận chị mua lại chiếc xe trên từ một người không rõ nhân thân, lai lịch vào năm 2018. Xét thấy: Tại thời điểm bị cáo phạm tội, chị Trần Thị Điểm đang là người quản lý, sử dụng đối với xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy nên cần trả lại xe này cho chị Trần Thị Đ. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng là xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy thì giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

[6] Đối với việc bị cáo khai nhận đã trộm cắp xe máy hiệu Wave vào khoảng tháng 11 năm 2020 tại địa chỉ x1 đường N, phường V, thành phố Nha Trang và trộm xe máy Sirius vào khoảng tháng 12 năm 2020 tại Quảng trường 2/4 phường L, thành phố N, hiện nay chưa xác định được bị hại nên không có cơ sở để xử lý. Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ thì xử lý bằng một vụ án khác.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả lại cho chị Trần Thị Điểm 01 xe máy hiệu Waxen, biển kiểm soát 79U1-yyyy, số khung ND81W02389, số máy FMH-WK002389

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Quỳnh Trang